

Bản án số: 42/2021/HS-ST
Ngày 01-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lỗi và ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo: **Trần Thanh H**, sinh năm 1994, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị Hoài A, và 01 con (sinh năm 2018); tiền án: 01, Bản án số: 34/2020/HSST ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt ngày 15-10-2020, hiện chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 22-4-2021 đến ngày 28-4-2021 chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Văn N, sinh năm 1987; địa chỉ: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt;

Anh Tạ Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt;

Người làm chứng:

Anh Võ Quang T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22-4-2021, Trần Thanh H mượn xe mô tô BKS 48B1-358.42 của anh Tạ Văn T, đi đến nhà đối tượng Hà Văn N, sinh năm 1987, trú tại bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, rủ N cùng mua ma túy để sử dụng. Do không có tiền nên N và H đi đến tiệm điện thoại V của anh Võ Văn L, tại thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, cầm cố điện thoại di động của H được 500.000 đồng. Sau đó, H chở N đi đến khu vực làng M thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông và gặp 01 người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch, hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng, người đàn ông này đồng ý bán cho H và N 01 gói nilon chứa ma túy, rồi H và N đi đến gốc cây gần đó lấy một phần ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, H gói số ma túy còn lại vào gói giấy bạc màu vàng cất vào bên trong yên xe mô tô, rồi điều khiển xe chở N đi về. Khi đi đến khu vực cầu 3 thuộc thôn Đ, xã N, huyện Đ, thì N xuống xe vào nhà người quen, H đứng chờ thì bị lực lượng Công an xã Đ triệu tập về làm việc thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ, BKS 48B1- 358.42. Quá trình điều tra, Trần Thanh H đã thừa nhận hành vi mua ma túy về với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 54/KLMT-PC09 ngày 26-4-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong trong bì thư, là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1264 gam, là Hêrôin, hoàn lại sau giám định còn 0,0865 gam.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐS ngày 09 tháng 8 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng các điểm a, c

khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh H mức hình phạt từ 18 (*Mười tám*) tháng đến 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy đôi 0,0865 gam hêrôin hoàn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Đôi với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ, BKS 48B1- 358.42, quá trình điều tra xác định khi H mượn xe mô tô của anh Tạ Văn T thì anh T không biết H mượn xe để đi mua ma túy, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô nói trên cho anh Tạ Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo Trần Thanh H đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do ý thức xem thường pháp luật nên khoảng 08 giờ ngày 22-4-2021, Trần Thanh H đi đến xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, mua ma túy của đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch với giá 400.000 đồng. Sau đó, H sử dụng một phần rồi mang ma túy về thôn Đ, xã N, huyện Đ thì bị lực lượng Công an xã Đ bắt quả tang, thu giữ 0,1264 gam Hêrôin cùng các vật chứng khác. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà con vi phạm;

...
c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...
2. ...”

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo Trần Thanh H gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Bị cáo đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cụ thể: Bản án số: 34/2020/HSST ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, thế nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh xác định hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, đã bán ma túy cho Trần Thanh H, tại khu vực xã Đ, huyện T, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả nên đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra và xử lý khi có kết quả.

Đối với đối tượng Hà Văn N, quá trình điều tra đã tiến hành đối chất nhưng N không thừa nhận việc đi mua ma túy cùng Trần Thanh H, nên Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ giải quyết.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thanh H, Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,0865 gam êrôin còn lại sau giám định.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ, BKS 48B1- 358.42, quá trình điều tra xác định khi H mượn xe mô tô của anh Tạ Văn T thì anh T không biết H mượn xe để đi mua ma túy, nên chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô nói trên cho anh Tạ Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trần Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22-4-2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,0865 gam êrôin còn lại sau giám định.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả cho anh Tạ Văn T 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ, BKS 48B1- 358.42.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng 11-8-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Thanh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm)

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mã Thị Kỳ